

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày: 15-4-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trần Thanh Hòa;
Ông Lương khắc Tiệp.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Văn Cao – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** Ông Triệu Văn Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Văn L, sinh ngày 26 tháng 6 năm 1982, tại huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc L (đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm 1950; bị cáo có vợ là Lương Thị H, sinh năm 1982 và có 2 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng tuyên xử 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc theo bản án số: 12/2018/HS-ST (đã được xóa án tích), bị cáo khai có sử dụng nghiện chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/6/2023, chuyển tạm giam ngày 01/7/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
- Anh Hà Văn T, sinh năm 1993, nơi cư trú: Xóm B, xã X, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.
- Anh Lò Văn L1, sinh năm 1994, nơi cư trú: Xóm N, xã X, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.
Người làm chứng:
- Ông Hà Văn H, sinh năm 1970; nơi cư trú: Xóm B, xã X, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.
- Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1980; nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện M, tỉnh

Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 ngày 22/6/2023, Công an xã Xăm Khòe chủ trì phối hợp với Đội cảnh sát tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện Mai Châu đang làm nhiệm vụ tại xóm Bưóc, xã Xăm Khòe, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình phát hiện, bắt quả tang Vũ Văn L, sinh năm 1982, nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bọc giấy nilon màu đen được cuốn băng dính, bên trong có lớp giấy nilon màu hồng chứa chất tinh thể màu trắng và 02 gói trong đó có 01 gói nilon màu hồng và 01 gói nilon màu đen, bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể màu trắng. Vũ Văn L khai nhận đó là ma túy đá của L mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Tại cơ quan điều tra Vũ Văn L khai nhận như sau: L lên huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình từ khoảng tháng 02/2023 với mục đích tìm mua cây cảnh. L vào ở nhờ nhà người quen là Hà Văn H, nơi cư trú: Xóm B, xã X, huyện M. Chiều ngày 22/6/2023 L gọi điện thoại cho 01 người đàn ông tên L1 là người quen của L để nhờ L1 đi mua ma túy đá, L1 đồng ý. Sau đó L1 điều khiển xe mô tô đến đón L và chở L đi đến khu vực xóm Thung Mặn, xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Tại đây L một mình đi bộ lên đồi, L ở lại chờ, khoảng 01 tiếng sau L1 quay lại bảo L chuyển tiền vào số tài khoản 106877873xxx thuộc ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền 10.000.000 đồng để trả tiền mua ma túy. Sau khi L chuyển tiền thành công thì L1 một mình điều khiển xe mô tô đi. Do chờ lâu quá, nghĩ L1 không mua được ma túy nên L đã gọi cho Hà Văn H lên chở L về. Khoảng 02 tiếng sau L1 quay lại đưa cho L 01 gói nilon màu đen, hiểu đó là ma túy nên L cầm lấy, sau đó L1 một mình điều khiển xe đi về. Cùng lúc đó H lên đến vị trí L đứng chờ và chở L về. Khi về đến nhà của H ở xóm B, xã X, L bị lực lượng công an kiểm tra, do lo sợ L đã cầm gói ma túy ném xuống bãi cỏ ven đường. Lực lượng Công an đã phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức khám nghiệm hiện trường, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Tại Kết luận giám định số: 283/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất tinh thể màu trắng kí hiệu G1, G2, G3 trong hộp niêm phong, một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ của Vũ Văn L, sinh năm 1982, trú tại Thôn H, xã C, huyện T, Hải Phòng” gửi giám định có tổng khối lượng 57,17 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSMC ngày 20 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Vũ Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Vũ Văn L từ 11 năm đến 12 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/6/2023.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định số còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, có ốp nhựa dẻo màu xanh đen, sử dụng sim Viettel có số thuê bao 0966315xxx, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Vũ Văn L, xét thấy chiếc điện thoại trên dùng vào việc phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 031062, tên chủ xe Nguyễn Hữu Đ, nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen xanh, BKS 29T2-569.xx, nơi cấp: Công an quận Ba Đình và 01 xe mô tô Yamaha Exciter, màu đen xanh, đeo BKS 29T1-569.xx, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ khi Hà Văn H điều khiển chở Vũ Văn L từ xã Hang Kia về xã Xăm Khoè hiện nay chưa xác định được nguồn gốc do số khung, số máy nguyên thủy đã bị đục, giấy đăng ký, biển số đăng ký xe đã thu giữ không trùng với các thông tin của xe. Cần tiếp tục bảo quản xe và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 031062 tại Công an huyện Mai Châu để tiếp tục xác minh làm rõ giải quyết xử lý theo thẩm quyền.

Về vấn đề khác:

- Đối với Lò Văn L1, mà Vũ Văn L khai đã nhờ mua ma túy giúp, quá trình điều tra Lò Văn L1 khai nhận L1 có quen biết với Vũ Văn L, nhưng L1 không biết, không mua hộ L ma túy, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của L, ngoài ra không có chứng cứ để xác định Lò Văn L1 là người đi tìm mua ma túy cho Vũ Văn L, không có căn cứ xác định L1 nhận tiền từ chị Đỗ Thị T, không liên quan đến hành vi phạm tội của L nên không có căn cứ đề nghị xử lý đối với Lò Văn L1.

- Đối với số tài khoản 106877873xxx thuộc ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam là của chị Đỗ Thị T, đã nhận tiền do Bị cáo chuyển đến rồi trả bằng tiền mặt cho người có nhu cầu để thu tiền phí. Quá trình điều tra Đỗ Thị T không nhớ ai đã đến lấy số tiền 10.000.000 đồng do Bị cáo chuyển đến, xác định được không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ đề nghị xử lý đối với Đỗ Thị T.

- Đối với Hà Văn H, là người sử dụng xe mô tô Yamaha Exciter, màu đen xanh lên khu vực xóm Thung Mặn, xã Hang Kia để đón Vũ Văn Lương. Tuy nhiên, Vũ Văn L không nói cho H biết về việc L đang tàng trữ trái phép chất ma túy, Hà Văn H không biết, không liên quan đến việc L đi mua ma túy và tàng trữ ma túy trong người nên không có căn cứ đề nghị xử lý đối với Hà Văn H.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội

dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình, bị cáo do nghiện ma túy, tàng trữ để sử dụng, ngoài ra không có mục đích gì khác, các ý kiến khác đã trình bày trong quá trình điều tra. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hà Văn T vắng mặt, tại cơ quan điều tra có ý kiến như sau: Anh T là con trai của ông Hà Văn H, nơi cư trú: Xóm B, xã X, huyện M. Tối ngày 22/6/2023, ông Hà Văn H lấy xe mô tô Yamaha Exciter, màu đen xanh, biển kiểm soát 29T1-569.xx, xe cũ đã qua sử dụng, là xe do anh Hà Văn T mua lại với một người đàn ông ở Hà Nội vào năm 2020 với giá là 20.000.000 đồng để đi đón Vũ Văn L, sau đó Lương bị Cơ quan Công an bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với chiếc xe mô tô này không khớp nhau giữa xe và đăng ký xe khi mua anh không để ý, không biết, anh Hà Văn T xin được trả lại chiếc xe.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lò Văn L1 vắng mặt, tại cơ quan điều tra có ý kiến như sau: Lò Văn L1 khai nhận L có quen biết với Vũ Văn L. Ngày 22/6/2023, L có gọi điện cho L1 nhờ L1 chở L đi lên khu vực xóm Thung Mặn, xã Hang Kia để xem cây. L1 đồng ý sau đó mượn xe mô tô hàng xóm đến nhà Hà Văn H đón Lương lên xóm Thung Mặn, xã Hang Kia. Khi đến nơi, L bảo L1 dừng xe cho L xuống để đi xem cây một mình, còn L1 điều khiển xe đi chơi tại xã Hang Kia. Đến tối, khi L1 đi chơi quay lại đến chỗ Vũ Văn L xuống xe lúc trước thì thấy L vẫn ở đó, L1 hỏi L có đi về không thì L bảo L1 cứ đi về trước nên L1 điều khiển xe đi về. L1 không nhận tiền từ chị Đỗ Thị T, không được đi tìm mua ma túy cho Vũ Văn L và cũng không biết L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Người làm chứng Hà Văn H vắng mặt tại cơ quan điều tra có ý kiến: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/6/2023 Vũ Văn L có gọi điện nhờ H đến xóm Thung Mặn, xã Hang Kia đón Lương về, H đồng ý và đã lấy xe mô tô Yamaha Exciter của con trai là Hà Văn T đi đón L, khi đi đến nơi thấy L và Lò Văn L1 đứng ở ngoài đường, không biết hai người nói chuyện gì, khi Huân đến gần thì L1 đi về còn H chở L về. Trên đường đi H không nói chuyện gì, khi đi đến xóm Bước, xã Xăm Khòe thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang 01 gói chất nghi ma túy, L khai đó là chất ma túy. H khai không biết L tàng trữ ma túy chỉ đến khi L bị kiểm tra H mới biết.

Người làm chứng chị Đỗ Thị T vắng mặt tại Cơ quan điều tra có ý kiến: Số tài khoản 10687787xxxx thuộc ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam là của chị Đỗ Thị T, chị nhận tiền do người có nhu cầu chuyển đến rồi trả bằng tiền mặt cho người chuyển đến để thu tiền phí dịch vụ. Chị Đỗ Thị T có nhận qua số tài khoản nêu trên của một người tên là Vũ Văn L 10.000.000 đồng nhưng do nhiều người chuyển và nhận tiền nên không nhớ ai đã đến lấy số tiền 10.000.000 đồng, chị không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội: Bị cáo bị bắt, bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 22/6/2023 tại xóm Bước, xã Xăm Khòe, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, Vũ Văn L bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 57,17 gam ma túy, loại Methamphetamine. Kết quả điều tra xác định L tàng trữ số ma túy trên nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích gì khác. Hành vi của Vũ Văn L đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp phòng, chống tiến tới loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội với khối lượng lớn để sử dụng, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm b khoản 3 Bộ luật Hình sự, là tội phạm rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn có khung hình phạt từ 10 năm đến 15 năm tù. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Không có; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông nội là liệt sỹ là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, tiền án, tiền sự, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng, việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn L phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn L 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 22/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng, việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:
- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine sau khi giám định, số còn lại đã hoàn trả, được niêm phong trong 01 phong bì.

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, có ốp nhựa dẻo màu xanh đen, sử dụng sim Viettel có số thuê bao 0966315xxx, điện thoại cũ đã qua sử dụng của bị cáo Vũ Văn L để nộp ngân sách nhà nước.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm cụ thể của các vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 27/THA ngày 28/02/2024 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

- Tiếp tục bảo quản xe mô tô Yamaha Exciter, màu đen xanh, đeo BKS 29T1-569.xx, xe cũ đã qua sử dụng và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 031062, tên chủ xe Nguyễn Hữu Đ, nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen xanh, BKS 29T2-569.xx, nơi cấp: Công an quận Ba Đình, tại Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và giải quyết, xử lý theo thẩm quyền.

(Xe, giấy tờ xe nêu trên hiện đang lưu giữ tại Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Vũ Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam; Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quanĐT; Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- Hồ sơ THAHS;
- UBND xã Cấp Tiến, huyện Tiên Lãng
Thành phố Hải Phòng;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Phạm Thanh Tùng